|  |
| --- |
| **TỔNG HỢP CÂU HỎI GỬI TRƯỚC CỦA DOANH NGHIỆP TẠI HỘI NGHỊ GẶP GỠ DOANH NGHIỆP CÓ VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI NĂM 2022**  **(ngày 25/3/2022)**  **SUMMARY OF ENTERPRISES’ QUESTIONS SENT IN ADVANCE**  **AT THE MEETING WITH FDI ENTERPRISES IN 2022**  **(March 25, 2022)** |

**TỔNG HỢP CÂU HỎI GỬI TRƯỚC CỦA DOANH NGHIỆP TẠI HỘI NGHỊ GẶP GỠ DOANH NGHIỆP CÓ VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI NĂM 2022 (ngày 25/3/2022)**

**I. ĐƠN VỊ HỎI: NHÓM DOANH NGHIỆP NHẬT BẢN TẠI ĐỒNG NAI**

***Câu 1: Lĩnh vực liên quan đến dịch Covid-19***

Hiện nay, số ca Covid-19 đang tăng cao nên việc cấp giấy khám bệnh, giấy chứng nhận hoàn thành cách ly, … cũng phát sinh tăng theo. Tuy nhiên, hiện nay các thủ tục trên rất mất thời gian, đồng thời dễ lây nhiễm chéo trong thời gian người lao động chờ đợi làm các thủ tục liên quan.

Do đó, doanh nghiệp kiến nghị các cơ quan đơn giản hóa các thủ tục hoặc áp dụng thủ tục điện tử, tạo điều kiện nhanh nhất cho người lao động trong doanh nghiệp.

***\* Trả lời (Sở Y tế):***

Căn cứ Thông tư 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Y tế về việc quy định chi tiết thi hành luật bảo hiểm xã hội và luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế;

Trường hợp người dân nhiễm COVID-19 đến khám bệnh để được nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội, Sở Y tế có ý kiến như sau:

a) Đối với F0 đã cách ly, điều trị nội trú tại các Bệnh viện công lập và ngoài công lập, Trung tâm y tế có giường bệnh: Cơ sở điều trị cấp Giấy Ra viện cho F0 theo quy định tại Phụ lục 3 của Thông tư số [56/2017/TT-BYT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bao-hiem/thong-tu-56-2017-tt-byt-huong-dan-luat-bao-hiem-xa-hoi-va-luat-an-toan-ve-sinh-lao-dong-341271.aspx).

b) Đối với F0 đã cách ly tại nhà: Trạm Y tế các xã, phường, thị trấn chăm sóc và quản lý F0 tại nhà cấp Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội theo quy định tại Phụ lục 7 của Thông tư số [56/2017/TT-BYT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bao-hiem/thong-tu-56-2017-tt-byt-huong-dan-luat-bao-hiem-xa-hoi-va-luat-an-toan-ve-sinh-lao-dong-341271.aspx) căn cứ trên Quyết định kết thúc thời gian cách ly đã cấp cho bệnh nhân.

Để giảm áp lực cho các Trạm y tế trong việc cấp giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội cho người dân, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho người dân giải quyết hồ sơ nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội do nhiễm COVID-19 kịp thời, Sở Y tế đã gửi Công văn số 9992/SYT-NV ngày 05/12/2021 đến Bộ Y tế về việc kiến nghị về cấp giấy nghỉ việc hưởng BHXH đối với F0, F1 có chỉ đạo đối với các vùng dịch COVID-19 đang diễn biến phức tạp, trong đó kiến nghị:

- Cho phép được sử dụng Quyết định cách ly y tế người nhiễm COVID-19 (F0) và người tiếp xúc gần với người nhiễm COVID-19 (F1) thay cho giấy nghỉ việc hưởng BHXH trong hồ sơ giải quyết chế độ cho người lao động.

Hoặc:

- Tạm thời sử dụng Quyết định cách ly y tế người nhiễm COVID-19 (F0) và người tiếp xúc gần với người nhiễm COVID-19 (F1) để giải quyết chế độ chính sách nghỉ việc hướng BHXH; Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH sẽ bổ sung sau.

Tuy nhiên, đến nay chưa có ý kiến phản hồi. Sở Y tế tiếp tục theo dõi, khi có ý kiến chỉ đạo của Bộ Y tế, Sở Y tế triển khai thực hiện.

***Câu 2: Về quy định tổng số giờ làm thêm:***

Do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên tình hình nghỉ việc tăng nhiều, trong khi doanh nghiệp phải bảm đảm tiến độ sản xuất để phục vụ nhu cầu của khách hàng. Do đó, doanh nghiệp phải cho làm thêm để bù lại lượng người nghỉ việc tuy nhiên cũng bị hạn chế phần nào do quy định về tổng số giờ làm thêm. Vì thế, doanh nghiệp kiến nghị cơ quan chức năng nới lỏng quy định về tổng số giờ làm thêm (tăng tổng số giờ làm thêm) trên tiền đề vẫn đảm bảo được sức khỏe của người lao động.

***\* Trả lời (Ban Quản lý các Khu công nghiệp):***

Theo Nghị quyết 05/NQ-CP ngày 09/9/2021 về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19, Chính phủ quyết nghị các nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếutạo điều kiện thuận lợi về lao động trong đó có giải pháp “Nghiên cứu đề xuất cấp có thẩm quyền theo trình tự, thủ tục rút gọn về việc cho phép doanh nghiệp, hợp tác xã thỏa thuận với người lao động điều chỉnh tăng thời gian làm thêm giờ/tháng phù hợp với diễn biến dịch COVID-19 với điều kiện đảm bảo tổng số giờ làm thêm không quá 300 giờ/năm”.

Hiện nay, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã có Tờ trình cho Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết, trong đó đề xuất tăng giờ làm thêm không quá 72 giờ trong 01 tháng và không quá 300 giờ trong 01 năm (không giới hạn một số ngành, nghề, công việc) và đề xuất nay đang được Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét.

***Câu 3:***

Liên quan đến thủ tục hủy hàng phụ tùng nhập khẩu bị lỗi, đề nghị chấp nhận cho doanh nghiệp thực hiện thủ tục bằng cách nộp điều chỉnh định mức nguyên vật liệu (BOM), hình ảnh và số lượng hoặc trọng lượng.

***\* Trả lời (Cục Hải quan Đồng Nai):***

- Theo hướng dẫn cách tính định mức theo mẫu số 16/ĐMTT/GSQL ban hành tại Phụ lục V Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 15/3/2015 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính thì:

“Định mức thực tế của một đơn vị sản phẩm theo từng nguyên liệu, vật tư = Tổng lượng nguyên liệu, vật tư đã dùng để gia công, sản xuất sản phẩm xuất khẩu chia cho tổng số lượng sản phẩm thu được”

Do đó, theo cách tính định mức này thì không có số lượng hàng nhập khẩu bị lỗi.

- Về hàng nhập khẩu bị lỗi, sau khi doanh nghiệp hủy, có Biên bản giám sát tiêu hủy của Hải quan, doanh nghiệp đưa vào cột 8 báo cáo Mẫu số 15/BCQT-NVL/GSQL để báo cáo tương ứng lượng xuất ra tiêu hủy.

***Câu 4: Về bổ sung quy định về điều kiện kiểm tra, giám sát hải quan:***

Theo quy định tại Nghị định số 18/2021/NĐ-CP thì doanh nghiệp chế xuất (DNCX) phải có hàng rào cứng xung quanh DNCX để ngăn cách DNCX với khu vực bên ngoài; có cổng/cửa ra, vào đảm bảo việc đưa hàng hóa ra, vào DNCX chỉ qua cổng/cửa đó.

Kiến nghị: Đề nghị sửa đổi việc áp dụng quy định liên quan đến Nghị định số 18/2021/NĐ-CP đối với doanh nghiệp chế xuất, có thể cho những doanh nghiệp sử dụng nhà xưởng cho thuê có tường rào liền nhau được hoạt động theo loại hình DNCX.

***\* Trả lời (Cục Hải quan Đồng Nai):***

Căn cứ Điều 28a Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11/03/2021 của Chính phủ [về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu](http://10.36.224.34/webnoiold/Nam2021/Nghi_Dinh/18_2021_ND_CP_11_03_2021.htm) ***(có hiệu lực từ ngày 25/4/2021):***

*“1. Điều kiện kiểm tra, giám sát hải quan đối với doanh nghiệp chế xuất là khu phi thuế quan phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:*

*a) Có hàng rào cứng ngăn cách với khu vực bên ngoài; có cổng/cửa ra, vào đảm bảo việc đưa hàng hóa ra, vào doanh nghiệp chế xuất chỉ qua cổng/cửa”*

Tuy nhiên, để tháo gỡ khó khăn cho các **DNCX thành lập trước ngày 25/4/2021**, ngày 02/3/2022 Tổng cục Hải quan đã ban hành công văn số 697/TCHQ-GSQL về việc triển khai thực hiện khoản 10 Điều 1 Nghị định số 18/2021/NĐ-CP của Chính phủ. Trong đó, tại điểm b.2 mục 2 công văn số 697/TCHQ-GSQL nêu trên, Tổng cục Hải quan đã hướng dẫn về điều kiện có hàng rào cứng như sau:

*“b.2) Trường hợp DNCX thuê, sử dụng chung nhà xưởng, cổng/cửa; hàng rào với các doanh nghiệp khác:*

*- Trường hợp DNCX thuê nhà xưởng, cơ sở sản xuất có cổng/cửa ra vào, đường đi nội bộ chung với DNCX khác: điều kiện hàng rào cứng áp dụng chung cho toàn bộ diện tích mà các DNCX thuê nhưng phải đáp ứng điều kiện hàng hóa của DNCX này phải tách biệt với DNCX khác, đáp ứng yêu cầu giám sát hải quan; điều kiện về hệ thống ca-mê-ra, phần mềm quản lý thì áp dụng riêng đối với từng doanh nghiệp chế xuất.*

*- Trường hợp DNCX thuê nhà xưởng, cơ sở sản xuất và sử dụng chung mặt bằng nhà xưởng, cơ sở sản xuất với doanh nghiệp khác không phải DNCX: mỗi DNCX phải đáp ứng các điều kiện về có hàng rào cứng riêng của từng DNCX ngăn cách với khu vực bên ngoài và phải đảm bảo hàng hóa ra, vào DNCX chỉ qua cổng/cửa riêng biệt của DNCX theo quy định tại khoản 1 Điều 28a Nghị định số 18/2021/NĐ-CP”.*

Còn đối với các **DNCX thành lập sau ngày 25/4/2021**, yêu cầu các DNCX thực hiện theo đúng quy định tại Điều 28a Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11/03/2021 của Chính phủ nêu trên.

**Câu 5:**

- Khó khăn: doanh nghiệp mất quá nhiều thời gian kể từ lúc nộp đơn cho tới khi được cấp giấy phép nhập cảnh (mất hơn 15 ngày), cụ thể:

Sau khi DIZA nhận hồ sơ từ doanh nghiệp, sẽ gửi xác minh đến Sở Y tế, Sở Ngoại vụ và Công An (mất hơn 7 ngày). Sau khi tổng hợp xác nhận từ 3 cơ quan này, DIZA sẽ chuyển hồ sơ sang UBND Tỉnh để được phê duyệt (mất hơn 8 ngày). Vì thế mất hơn 15 ngày để doanh nghiệp có thể nhận được giấy phép nhập cảnh (từ DIZA đến UBND Tỉnh).

- Kiến nghị: kiến nghị cải cách đơn giản hóa thủ tục, đề nghị rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục xét duyệt nhập cảnh bằng cách giảm số cơ quan liên quan.

***Câu 6:***

- Khó khăn: trong thủ tục xin phép nhập cảnh có sự trùng lắp sau đây

* Báo cáo tình hình thực hiện dụ án đầu tư
* Báo cáo tình hình quản lý người lao động nước ngoài

- Giải thích:

+ Theo văn bản số 1372/KCNDN-DN cấp ngày 11/5 thì các doanh nghiệp cần phải làm "Báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư" vào Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài mỗi 3 tháng 1 lần.

+ Định kỳ 6 tháng 1 lần nộp báo cáo về lao động cho DIZA

- Kiến nghị: đề nghị rút gọn thủ tục

***\* Trả lời câu 5 & câu 6 (Ban Quản lý các Khu công nghiệp):***

Về thủ tục nhập cảnh, yêu cầu văn bản và các giấy tờ chứng minh và các báo cáo nhằm thể hiện hoạt động, nhu cầu của doanh nghiệp. Đó là một trong các cơ sở để Ban Quản lý các Khu công nghiệp rà soát, xem xét kỹ nhu cầu của các doanh nghiệp trước khi đề xuất, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết việc cho nhập cảnh trong thời điểm bùng phát dịch COVID-19; nhằm đảm bảo thực hiện đúng đối tượng tinh thần chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 8856/UBND- THNC ngày 29/7/2020 của UBND tỉnh.

Ngày 20/01/2022, Cục Quản lý xuất nhập cảnh (Bộ Công an) đã có văn bản số 1892/QLXNC-P4 hướng dẫn việc giải quyết nhập cảnh cho người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài cùng thân nhân về nước, cụ thể: “ Đối với người đã có giấy tờ còn giá trị nhập cảnh Việt Nam (thẻ thường trú, thẻ tạm trú, thị thực, giấy miễn thị thực) thì được nhập cảnh theo quy định của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam (Doanh nhiệp không cần xin phê duyệt chủ trương nhập cảnh của UBND tỉnh).

Đối với người có nhu cầu nhập cảnh Việt Nam để tìm hiểu thị trường, làm việc, đầu tư, lao động, dự hội nghị, hội thảo, học tập, thăm thân nhưng chưa có một trong các giấy tờ nêu trên thì cần xin phê duyệt chủ trương của UBND cấp tỉnh hoặc của các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương trước khi làm thủ tục mời, bảo lãnh cấp thị thực nhập cảnh theo quy định tại Điều 16 của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam”.

Ngày 15/3/2022, Văn phòng Chính phủ đã có văn bản số 1606/VPCP-QHQT về việc khôi phục chính sách xuất nhập cảnh của Việt Nam, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Bình Minh có ý kiến: “Đồng ý khôi phục từ ngày 15 tháng 3 năm 2022 các biện pháp, thủ tục về xuất nhập cảnh đối với người nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài như trước khi áp dụng các biện pháp hạn chế nhằm phòng, chống dịch Covid-19 trên cơ sở phù hợp với Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành.”

Như vậy, từ ngày 15/3/2022, việc nhập cảnh đối với người lao động nước ngoài sẽ thực hiện theo chỉ đạo tại văn bản số 1606/VPCP-QHQT của Văn phòng Chính phủ.

***Câu 7:***

- Khó khăn: doanh nghiệp phải nộp phương án cách ly cho Sở Y tế Tỉnh Đồng Nai

- Giải thích: sau khi nhận hồ sơ xin phép nhập cảnh từ doanh nghiệp thì DIZA sẽ chuyển thông tin đến Sở Y tế. Tuy nhiên, kể từ tháng 1 năm 2022, những người nhập cảnh đã tiêm hơn 2 liều vắc xin thì chỉ cần theo dõi sức khỏe tại nhà 3 ngày và việc đăng ký phương án cách ly có thể thực hiện tại các trạm y tế phường xã mà không cần nộp cho Sở Y tế.

- Kiến nghị: đề nghị rút gọn thủ tục

***\* Trả lời (Ban Quản lý các Khu công nghiệp):***

Ngày 15/3/2022, Bộ Y tế đã ban hành văn bản số 1265/BYT-DP về việc phòng chống dịch đối với người nhập cảnh. Theo đó, Đối với người nhập cảnh theo đường hàng không: phải có kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 (trừ trẻ em dưới 2 tuổi) trước khi xuất cảnh trong vòng 72 giờ nếu sử dụng phương pháp RT-PCR/RT-LAMP hoặc trong vòng 24 giờ nếu sử dụng phương pháp xét nghiệm nhanh kháng nguyên với virus SARS-CoV-2 và được cơ quan có thẩm quyền của nước thực hiện xét nghiệm cấp chứng nhận. Đối với người nhập cảnh theo các đường khác (đường bộ, đường thủy, đường sắt: Phải có xét nghiệm như đối với nhập cảnh bằng đường hàng không.

Trường hợp chưa có kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 như quy định nêu trên, phải thực hiện xét nghiệm SARS-CoV-2 trong vòng 24 giờ đầu (bằng phương pháp RT-PCR/RT-LAMP hoặc xét nghiệm nhanh kháng nguyên với virus SARS-CoV-2) kể từ khi nhập cảnh.

Nếu kết quả xét nghiệm âm tính thì được phép rời khỏi nơi lưu trú và thực hiện các biện pháp phòng chống dịch theo quy định. Nếu kết quả xét nghiệm dương tính thì phải báo cáo ngay cho cơ quan y tế địa phương để được hướng dẫn xử lý kịp thời.

Ngoài ra, người nhập cảnh phải thực hiện khai báo y tế trước khi nhập cảnh và sử dụng ứng dụng khai báo y tế (PC-COVID) trong thời gian lưu trú tại Việt Nam theo quy định. Đồng thời, Trong thời gian 10 ngày kể từ ngày nhập cảnh: tự theo dõi sức khỏe, nếu có các triệu chứng nghi nhiễm SARS-CoV-2 ( sốt; ho; đau họng; chảy nước mũi, nghẹt mũi; đau người, mệt mỏi, ớn lạnh; giảm hoặc mất vị giác; giảm hoặc mất khứu giác; đau, nhức đầu; tiêu chảy; khó thở; viêm đường hô hấp...) phải thông báo ngay cho cơ sở y tế nơi gần nhất để được hướng dẫn, quản lý kịp thời; Thực hiện các biện pháp phòng bệnh: thường xuyên đeo khẩu trang, sát khuẩn tay bằng dung dịch sát khuẩn.

Văn bản này đã thay thế thay thế Công văn số 10688/BYT-MT ngày 16/12/2021 của Bộ Y tế về việc phòng, chống dịch COVID-19 đối với người nhập cảnh (có yêu cầu cách ly 03 ngày đối với người nhập cảnh đã tiêm đủ liều vắc xin).

Như vậy, trong thời gian tới, người nước ngoài nhập cảnh tại Việt Nam chỉ thực hiện các biện pháp phòng chống dịch như quy định tại văn bản số 1265/BYT-DP ngày 15/3/2022 của Bộ Y tế.

***Câu 8:***

- Khó khăn: doanh nghiệp phải xin Giấy phép lao động cho người nước ngoài nhập cảnh hơn 30 ngày

- Giải thích: hiện nay tại Cục Quản lý XNC thì có thể xin thị thực nhập cảnh thời hạn dưới 3 tháng cho người nước ngoài mà không cần phải nộp Giấy phép lao động

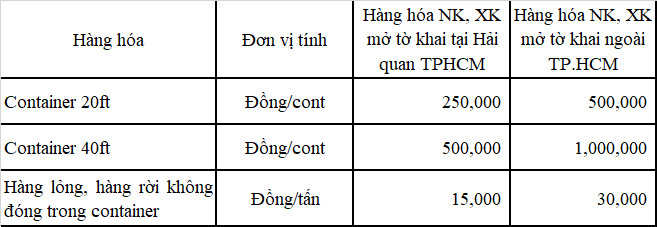
- Kiến nghị: đề nghị rút gọn thủ tục theo hướng không cần phải xin Giấy phép lao động trước

***\* Trả lời (Ban Quản lý các Khu công nghiệp):***

Tại Điều 151 - Bộ luật Lao động 2019 quy định điều kiện người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam phải có giấy phép lao động (GPLĐ) do cơ quan nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam cấp. Do đó, trong trường hợp người lao động nước ngoài sang Việt Nam làm việc tại Việt Nam với thời hạn trên 30 ngày thì cần phải có GPLĐ (trừ các trường hợp không thuộc diện cấp GPLĐ quy định tại Điều 154, BLLĐ 2019 và Điều 7, Nghị định 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ).

***Câu 9: Về phí sử dụng hạ tầng cảng biển của Tp.HCM***

Sắp tới, TP.HCM sẽ áp dụng việc thu phí sử dụng dịch vụ, cơ sở hạ tầng cảng biển nên các doanh nghiệp đã nhận được báo giá áp dụng từ tháng 4/2022 với mức chi phí hàng tháng phải tăng thêm như dưới đây:



\* Kiến nghị:

- Nếu áp dụng mức thu phí này thì sẽ có sự không công bằng giữa doanh nghiệp ở Đồng Nai và TP.HCM. Hiện nay chi phí vận tải đã tăng rất cao, nếu tăng thêm chi phí này nữa sẽ là càng gây khó khăn cho doanh nghiệp.

- Nếu quy định này đi vào áp dụng thì có thể rất nhiều doanh nghiệp (bao gồm cả các doanh nghiệp trong Hiệp hội) sẽ thay đổi việc mở tờ khai từ tỉnh khác sang TP.HCM (có thể gây tổn thất đến nguồn thu ngân sách của tỉnh Đồng Nai).

- Hơn nữa, các cán bộ Hải quan ở các Chi cục Hải quan của tỉnh Đồng Nai luôn hỗ trợ tốt cho doanh nghiệp nên doanh nghiệp không mong muốn chuyển đổi sang thông quan tại Hải quan TP.HCM. Do đó, doanh nghiệp rất mong UBND tỉnh Đồng Nai trao đổi, làm việc với UBND TP.HCM để hủy bỏ việc thu phí sử dụng dịch vụ, cơ sở hạ tầng cảng biển tại TP.HCM này.

***\* Trả lời (Cục Hải quan Đồng Nai):***

Liên quan đến Đề án “Thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh”, Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai đã ban hành nhiều văn bản gửi các cơ quan có thẩm quyền để báo cáo tình hình thực tế các khó khăn vướng mắc và đề xuất kiến nghị không thu thêm phí như đề xuất của cộng đồng doanh nghiệp nhằm tạo điều kiện thuận lợi, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, đặc biệt là trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 kéo dài. Cụ thể:

Ngày 08/02/2021, Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai đã có công văn số 0224/HQĐNa-GSQL báo cáo Tổng cục Hải quan để đề xuất kiến nghị báo cáo Bộ Tài chính nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và các tỉnh lân cận. Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai đã kiến nghị không thu thêm phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh như đề xuất của cộng đồng doanh nghiệp.

Ngày 17/03/2021, Bộ Tài chính đã có công văn số 2681/BTC-CST gửi Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đề nghị rà soát lại quy định thu phí đảm bảo đúng quy định pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế để báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Đồng thời, Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai cũng đã có công văn số 0225/HQĐNa-GSQL báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai để đề xuất kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền xem xét không thu thêm phí như đề xuất của cộng đồng doanh nghiệp.

Ngày 01/03/2021, Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai đã có công văn số 79-CV/BCS báo cáo Thường trực Tỉnh ủy về việc triển khai áp dụng Đề án “Thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh” để xem xét cho ý kiến chỉ đạo.

Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai sẽ tiếp tục có đề xuất kiến nghị lên các cơ quan có thẩm quyền và thông tin đến cộng đồng doanh nghiệp khi nhận được ý kiến trả lời.

***Câu 10:*** ***Về hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo Nghị định 123/2021/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư 78/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính:***

Theo Quyết định 206/QĐ-BTC ngày 24/2/2022 của Bộ Tài chính, tỉnh Đồng Nai sẽ yêu cầu các doanh nghiệp áp dụng Hóa đơn điện tử theo Nghị định 123/2021/NĐ-CP và Thông tư 78/2021/TT-BTC từ ngày 01/4/2022 và hầu hết doanh nghiệp đều thuộc loại hình có mã của cơ quan thuế (hóa đơn điện tử được cơ quan thuế cấp mã trước khi tổ chức, cá nhân bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ gửi cho người mua).

Như vậy, khả năng nghẽn mạch và hệ thống cấp mã của thuế quá tải khi dữ liệu hóa đơn của rất nhiều doanh nghiệp gửi về cho cơ quan thuế chờ cấp mã. Việc này sẽ ảnh hưởng đến hoạt động bán hàng của tất cả các doanh nghiệp do việc chậm trễ cấp mã từ cơ quan thuế.

\* Kiến nghị: Chính phủ cho phép áp dụng hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế cho tất cả các doanh nghiệp và doanh nghiệp sẽ chuyển dữ liệu hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế đã lập đến cơ quan thuế theo tháng.

***Trả lời (Cục Thuế tỉnh Đồng Nai):***

Căn cứ khoản 1 Điều 91 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019 của Quốc hội quy định:

“Điều 91. Áp dụng hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ

1. Doanh nghiệp, tổ chức kinh tế sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ không phân biệt giá trị từng lần bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 và khoản 4 Điều này.

2. Doanh nghiệp kinh doanh ở lĩnh vực điện lực, xăng dầu, bưu chính viễn thông, nước sạch, tài chính tín dụng, bảo hiểm, y tế, kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh siêu thị, thương mại, vận tải hàng không, đường bộ, đường sắt, đường biển, đường thủy và doanh nghiệp, tổ chức kinh tế đã hoặc sẽ thực hiện giao dịch với cơ quan thuế bằng phương tiện điện tử, xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin, có hệ thống phần mềm kế toán, phần mềm lập hóa đơn điện tử đáp ứng lập, tra cứu hóa đơn điện tử, lưu trữ dữ liệu hóa đơn điện tử theo quy định và bảo đảm việc truyền dữ liệu hóa đơn điện tử đến người mua và đến cơ quan thuế thì được sử dụng hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, không phân biệt giá trị từng lần bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, trừ trường hợp rủi ro về thuế cao theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính và trường hợp đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế.

…

4. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh không đáp ứng điều kiện phải sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều này nhưng cần có hóa đơn để giao cho khách hàng hoặc trường hợp doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức khác được cơ quan thuế chấp nhận cấp hóa đơn điện tử để giao cho khách hàng thì được cơ quan thuế cấp hóa đơn điện tử có mã theo từng lần phát sinh và phải khai thuế, nộp thuế trước khi cơ quan thuế cấp hóa đơn điện tử theo từng lần phát sinh.”

*Căn cứ Điều 21 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định:*

“Điều 21. Trách nhiệm của người bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế

1. Quản lý tên và mật khẩu của các tài khoản đã được cơ quan thuế cấp.

2. Tạo lập hóa đơn điện tử về bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ để gửi đến cơ quan thuế cấp mã và chịu trách nhiệm trước pháp luật vê tính hợp pháp, chính xác của hóa đơn điện tử.

3. Gửi hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế đến người mua ngay sau khi nhận được hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế.”

*Căn cứ quy định nêu trên:*

- Trường hợp Công ty thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 91 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019 của Quốc hội thì khi triển khai áp dụng hóa đơn điện tử theo quy định tại Luật Quản lý thuế năm 2019, Nghị định 123/2020/NĐ-CP và Thông tư 78/2021/TT-BTC, Công ty sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ theo đúng quy định hiện hành.

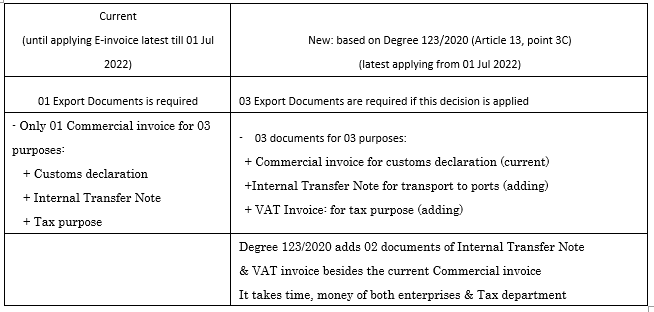
- Trường hợp Công ty thuộc đối tượng áp dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế, Công ty có trách nhiệm thực hiện theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ trích dẫn nêu trên.

***Câu 11: Lĩnh vực Thuế***

Về việc bổ sung 2 chứng từ: Phiếu chuyển nội bộ & Hóa đơn GTGT bên cạnh Hóa đơn thương mại theo Nghị định 123/2020/NĐ-CP (Điểm c Khoản 3 Điều 13):

Chi tiết quy định tại Điểm 3C Điều 13: "Cơ sở kinh doanh kê khai, nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ có hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu (kể cả cơ sở gia công hàng hóa xuất khẩu) khi xuất khẩu hàng hóa, dịch vụ sử dụng hóa đơn giá trị gia tăng điện tử.

Khi xuất hàng hóa để vận chuyển đến cửa khẩu hay đến nơi làm thủ tục xuất khẩu, cơ sở sử dụng Phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ theo quy định làm chứng từ lưu thông hàng hóa trên thị trường. Sau khi làm xong thủ tục cho hàng hóa xuất khẩu, cơ sở lập hóa đơn giá trị gia tăng cho hàng hóa xuất khẩu." Việc này sẽ bắt đầu áp dụng từ ngày 1/7/2022, vấn đề cụ thể như sau:



\* Kiến nghị:

Giữ nguyên quy định hiện nay: Chỉ sử dụng hóa đơn thương mại xuất khẩu cho 03 mục đích Khai báo Hải quan, Vận tải và Thuế (không cần sử dụng Phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ & Hóa đơn Thuế -VAT).

- Cục Thuế & Hải quan có thể sử dụng hóa đơn thương mại xuất khẩu (do Hải quan quản lý) và liên kết dữ liệu, do Cục Thuế và Hải quan thuộc Bộ Tài chính.

- Doanh nghiệp được lưu giữ 2 chứng từ là Phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ và Hóa đơn GTGT; Cơ quan thuế có thể giảm bớt việc quản lý Hóa đơn GTGT hàng xuất.

***\* Trả lời (Cục Thuế tỉnh Đồng Nai):***

*Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 13 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định:*

“c) Cơ sở kinh doanh kê khai, nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ có hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu (kể cả cơ sở gia công hàng hóa xuất khẩu) khi xuất khẩu hàng hóa, dịch vụ sử dụng hóa đơn giá trị gia tăng điện tử.

Khi xuất hàng hóa để vận chuyển đến cửa khẩu hay đến nơi làm thủ tục xuất khẩu, cơ sở sử dụng Phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ theo quy định làm chứng từ lưu thông hàng hóa trên thị trường. Sau khi làm xong thủ tục cho hàng hóa xuất khẩu, cơ sở lập hóa đơn giá trị gia tăng cho hàng hóa xuất khẩu.”

*Căn cứ quy định nêu trên:*

- Trường hợp Công ty áp dụng hóa đơn điện tử theo quy định tại Nghị định số 123/2020/NĐ-CP và Thông tư số 78/2021/TT-BTC, khi xuất khẩu hàng hóa dịch vụ, Công ty thực hiện xuất hóa đơn giá trị gia tăng điện tử và sử dụng Phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ theo quy định làm chứng từ lưu thông hàng hóa trên thị trường theo hướng dẫn tại điểm c khoản 3 Điều 13 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

- Cục Thuế tỉnh Đồng Nai ghi nhận ý kiến đóng góp của Công ty trong quá trình thực thi pháp luật quản lý thuế và sẽ có đề xuất, báo cáo lên cấp có thẩm quyền để xem xét, hướng dẫn theo quy định.

***Câu 12: Lĩnh vực Thuế***

Về việc giảm thuế GTGT theo Nghị định 15/2022/NĐ-CP của Chính phủ:

Khoản 4 Điều 1, Nghị đinh 15/2022/NĐ-CP qui định: “Cơ sở kinh doanh phải lập hóa đơn riêng cho hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế GTGT. Trường hợp cơ sở kinh doanh không lập hóa đơn riêng cho hàng hóa, địch vụ được giảm thuế GTGT thì không được giảm thuế GTGT”.

Yêu cầu lập riêng hóa đơn cho các mặt hàng được giảm thuế theo Nghị định 15/2022/NĐ-CP của Chính phủ đang gây khó khăn rất nhiều cho doanh nghiệp do doanh nghiệp kinh doanh rất nhiều mặt hàng khác nhau nên chỉ có một số được giảm thuế GTGT và một số khác không được giảm thuế. Vì vậy, để tuân thủ theo Nghị định 15/2022/NĐ-CP, doanh nghiệp đang phải làm gấp đôi công việc và thời gian trong việc xử lý đơn hàng.

Ngoài ra trên các hóa đơn hiện tại theo qui định đều phải thể hiện chi tiết từng mặt hàng với thuế suất tương ứng và dòng tổng cộng theo từng thuế suất.

Kiến nghị: Chính phủ bỏ Khoản 4 Điều 1 của Nghị định 15/2022/NĐ-CP này để thuận tiện cho hoạt động của doanh nghiệp.

***\* Trả lời (Cục Thuế tỉnh Đồng Nai):***

Căn cứ khoản 4 Điều 1 Nghị đinh 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định:

“4. Cơ sở kinh doanh phải lập hóa đơn riêng cho hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế giá trị gia tăng. Trường hợp cơ sở kinh doanh không lập hóa đơn riêng cho hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế giá trị gia tăng thì không được giảm thuế giá trị gia tăng.”

*Căn cứ các quy định nêu trên:*

- Theo quy định của pháp luật thuế hiện hành, trường hợp hàng hóa, dịch vụ mà Công ty cung cấp thuộc đối tượng áp dụng của Nghị định 15/2022/NĐ-CP, thì Công ty phải lập hóa đơn riêng cho hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế giá trị gia tăng. Trường hợp không lập hóa đơn riêng cho hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế giá trị gia tăng thì không được giảm thuế giá trị gia tăng theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ.

Trên tinh thần đồng hành, chia sẻ với doanh nghiệp và để đứa Nghị định 15/2022/NĐ-CP đi vào cuộc sống, tạo điều kiện hỗ trợ một phần chi phí cho doanh nghiệp và xã hội, rất mong Công ty thực hiện theo đúng hướng dẫn và quy định của Chính phủ nêu trên. Cục Thuế tỉnh Đồng Nai xin ghi nhận đề xuất của Công ty và sẽ có ý kiến báo cáo trình cấp có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

**II. ĐƠN VỊ HỎI: HIỆP HỘI THƯƠNG MẠI ĐÀI LOAN TẠI ĐỒNG NAI**

***Câu 13: CÔNG TY TNHH CIBAO (KCN SUỐI TRE)***

Đề nghị cho biết các tiêu chuẩn để một nhân viên hết cách ly là gì?

***\* Trả lời (Ban Quản lý các Khu công nghiệp):***

1. Về thời gian cách ly đối với các trường hợp tiếp xúc gần với ca bệnh xác định COVID-19 (F1) quy định tại văn bản số 762/BYT-DP ngày 21/02/2022 của Bộ Y tế:

a) Những người đã tiêm đủ ít nhất 02 liều vắc xin phòng COVID-19:

Thực hiện cách ly y tế 05 ngày tại nhà, nơi lưu trú hoặc các khu vực đủ điều kiện cách ly khác do cơ quan, tổ chức, đơn vị địa phương, trường học bố trí, thiết lập(1) kể từ ngày phơi nhiễm cuối cùng; thực hiện xét nghiệm vi rút SARS-CoV-2 bằng phương pháp PCR, kháng nguyên (xét nghiệm nhanh kháng nguyên hoặc bằng máy miễn dịch) vào ngày cách ly thứ 5 do nhân viên y tế thực hiện hoặc người cách ly tự thực hiện dưới sự giám sát của nhân viên y tế bằng ít nhất một trong các hình thức trực tiếp hoặc gián tiếp qua các phương tiện từ xa. Nếu kết quả âm tính thì tiếp tục tự theo dõi sức khoẻ trong 05 ngày tiếp theo và nghiêm túc thực hiện Thông điệp 5K, nếu có dấu hiệu bất thường về sức khỏe (sốt; ho; đau họng; chảy nước mũi, nghẹt mũi; đau người, mệt mỏi, ớn lạnh; giảm hoặc mất vị giác; giảm hoặc mất khứu giác; đau, nhức đầu; tiêu chảy; khó thở; viêm đường hô hấp) thì báo cho cơ quan y tế để theo dõi, xét nghiệm và xử trí theo quy định.

b) Những người chưa tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 hoặc chưa tiêm vắc xin phòng COVID-19:

Thực hiện cách ly y tế 07 ngày tại nhà, nơi lưu trú hoặc các khu vực đủ điều kiện cách ly khác do cơ quan, tổ chức, đơn vị địa phương, trường học bố trí, thiết lập kể từ ngày phơi nhiễm cuối cùng; thực hiện xét nghiệm vi rút SARS-CoV-2 bằng phương pháp PCR hoặc kháng nguyên (xét nghiệm nhanh kháng nguyên hoặc bằng máy miễn dịch) vào ngày cách ly thứ 7 do nhân viên y tế thực hiện hoặc người cách ly tự thực hiện dưới sự giám sát của nhân viên y tế bằng ít nhất một trong các hình thức trực tiếp hoặc gián tiếp qua các phương tiện từ xa. Nếu kết quả âm tính thì tiếp tục tự theo dõi sức khoẻ trong 03 ngày tiếp theo và nghiêm túc thực hiện Thông điệp 5K, nếu có dấu hiệu bất thường về sức khỏe (sốt; ho; đau họng; chảy nước mũi, nghẹt mũi; đau người, mệt mỏi, ớn lạnh; giảm hoặc mất vị giác; giảm hoặc mất khứu giác; đau, nhức đầu; tiêu chảy; khó thở; viêm đường hô hấp) thì báo cho cơ quan y tế để theo dõi, xét nghiệm và xử trí theo quy định

2. Cách ly đối với các ca bệnh COVID-19: quy định tại Quyết định 250/QĐ-BYT ngày 28/01/2022 của Bộ Y tế:

Đối với người bệnh COVID-19 không triệu chứng hoặc triệu chứng nhẹ đủ điều kiện cách ly, điều trị tại nhà theo quy định sẽ được dỡ bỏ cách ly, điều trị tại nhà khi:

- Thời gian cách ly, điều trị đủ 7 ngày và kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên âm tính vi rút SARS-CoV-2 do NVYT thực hiện hoặc người bệnh tự thực hiện dưới sự giám sát của NVYT bằng ít nhất một trong các hình thức trực tiếp hoặc gián tiếp qua các phương tiện từ xa.

- Trong trường hợp sau 7 ngày kết quả xét nghiệm còn dương tính thì tiếp tục cách ly đủ 10 ngày đối với người đã tiêm đủ liều vắc xin theo quy định; và 14 ngày đối với người chưa tiêm đủ liều vắc xin theo quy định.

***Câu 14: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP THÁNH PHONG (Địa chỉ: Khu phố 5 (Tân Phong) Trảng Dài, TP.Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai)***

Công ty đã xin chuyển đổi sang hình thức đầu tư dự án Khu dân cư theo quy hoạch và dự án Trung tâm thương mại – siêu thị từ năm 2018, dự án đã được các Sở ban nghành thống nhất ý kiến, được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương cho phép Doanh nghiệp được thực hiện dự án, nhưng đến nay đã 4 năm chưa được cấp giấy phép đầu tư.

***\* Trả lời (Sở Kế hoạch và Đầu tư):***

Ngày 20/01/2017, UBND tỉnh có văn bản số 683/UBND-ĐT chấp thuận chủ trương cho Công ty TNHH Công nghiệp Thánh Phong thực hiện dự án Khu dân cư theo quy hoạch và Văn bản số 7812/UBND-ĐT ngày 29/8/2016 chấp thuận chủ trương cho Công ty thực hiện dự án Trung tâm thương mại – Siêu thị tại Khu phố 5, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa (tại địa điểm Công ty TNHH Công nghiệp Thánh Phong đang thực hiện dự án sản xuất các sản phẩm bằng tre nứa, cơ khí tiêu dùng, cơ khí xây dựng và các loại sản phẩm khác, xây dựng nhà văn phòng làm việc và cư xá công nhân).

Ngày 24/5/2021, Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận được hồ sơ đề nghị cấp Quyết định chủ trương đầu tư dự án Khu dân cư theo quy hoạch và dự án Trung tâm Thương mại tại phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa của Công ty TNHH Công nghiệp Thánh Phong lập theo quy định của Luật Đầu tư 2020.

Về hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương đầu tư 02 dự án trên tại phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa của Công ty TNHH Công nghiệp Thánh Phong, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã chủ trì cùng với các Sở ngành liên quan thẩm định dự án và tổng hợp báo cáo UBND tỉnh. Ngày 06/8/2021, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Văn bản số 3086/SKHĐT-KTĐN thông báo cho Công ty TNHH Công nghiệp Thánh Phong ý kiến của UBND tỉnh tại Văn bản số 8605/UBND-KTN ngày 23/7/2021 về việc xử lý đề nghị của Công ty TNHH Công nghiệp Thánh Phong như sau:

1. UBND tỉnh Đồng Nai chưa đủ cơ sở chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư dự án Khu dân cư theo quy hoạch và dự án Trung tâm Thương mại Thánh Phong tại phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa do Công ty TNHH Công nghiệp Thánh Phong đề nghị đầu tư vì các lý do sau:

a) Khu đất đề nghị thực hiện dự án hiện do Công ty TNHH Công nghiệp Thánh Phong đang sử dụng với mục đích sử dụng là đất sản xuất kinh doanh, được Nhà nước cho thuê đất theo hình thức trả tiền hàng năm (thời hạn sử dụng đất đến hết ngày 22 tháng 5 năm 2029). Công ty chưa chứng minh có quyền sử dụng đất ở và các loại đất khác được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 75 Luật Đầu tư năm 2020 và tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ, do đó chưa đủ điều kiện chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư đối với dự án Khu dân cư theo quy hoạch.

b) Ngoài ra, đối với những dự án đang hoạt động sản xuất kinh doanh được Nhà nước cho thuê đất theo hình thức trả tiền hàng năm (được Nhà nước khấu trừ tiền bồi thường khi thực hiện đóng tiền sử dụng đất hàng năm) thì khi chuyển sang thực hiện dự án Khu dân cư hoặc dự án Trung tâm Thương mại phải thực hiện thủ tục đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 118 Luật Đất đai.

2. Trường hợp Công ty TNHH Công nghiệp Thánh Phong mong muốn tiếp tục thực hiện dự án Khu dân cư theo quy hoạch và dự án Trung tâm Thương mại Thánh Phong tại phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, đề nghị Công ty liên hệ với Sở Tài nguyên và Môi trường để được hướng dẫn thực hiện các thủ tục liên quan đến đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

***Câu 15: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP CHIN SHENG VIỆT NAM (KCN HỐ NAI), CÔNG TY TNHH CIBAO (KCN SUỐI TRE)***

Công ty thiếu lao động trầm trọng (thợ dập, thợ hàn), công nhân đòi tăng lương hàng năm, nếu không đạt được mức tăng lương dự kiến thì sẽ tham gia hàng loạt cuộc đình công hoặc bỏ việc, gây chậm tiến độ. giao hàng xuất khẩu. Đây là khó khăn lớn cho các nhà đầu tư vận hành nhà máy mỗi năm từ tháng 1 đến tháng 3.

***\* Trả lời (Ban Quản lý các Khu công nghiệp):***

Với sự phát triển của các doanh nghiệp và KCN hiện nay, tỉnh Đồng Nai nói riêng và các tỉnh phát triển KCN trên cả nước nói chung đang có nhu cầu tuyển dụng rất lớn (đặc biệt là các doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động), tuy nhiên, thị trường lao động hiện nay chưa cung cấp đủ cho nhu cầu doanh nghiệp. Chính quyền địa phương cũng đã tổ chức thực hiện nhiều biện pháp để hỗ trợ doanh nghiệp tuyển dụng lao động.

Với tình trạng này, để thu hút và giữ chân được lực lượng lao động các doanh nghiệp cần chú trọng đến các vấn đề sau: thương hiệu doanh nghiệp mạnh; Môi trường làm việc lý tưởng; Các khoản lương, thưởng đãi ngộ rõ ràng, minh bạch (bao gồm khả năng thăng tiến), có sự quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần của người lao động,…

**III. ĐƠN VỊ NGOÀI HIỆP HỘI:**

***Câu 16: CÔNG TY TNHH SMC MANUFACTURING (VIỆT NAM) (KCN LONG ĐỨC)***

Chính sách ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) đối với doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triền

***\* Trả lời (Cục Thuế tỉnh Đồng Nai):***

*Căn cứ khoản 1 Điều 11 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính quy định:*

“Điều 11. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

“1. Thuế suất ưu đãi 10% trong thời hạn mười lăm năm (15 năm) áp dụng đối với:

…g) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới sản xuất sản phẩm thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

- Sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho công nghệ cao theo quy định của Luật công nghệ cao;

- Sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho sản xuất sản phẩm các ngành: dệt - may; da - giầy; điện tử - tin học; sản xuất lắp ráp ô tô; cơ khí chế tạo mà các sản phẩm này tính đến ngày 01 tháng 01 năm 2015 trong nước chưa sản xuất được hoặc sản xuất được nhưng phải đáp ứng được tiêu chuẩn kỹ thuật của Liên minh Châu Âu (EU) hoặc tương đương.

Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển được ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp thực hiện theo Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển ban hành tại Quyết định số 1483/QĐ-TTg ngày 26 tháng 8 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ; khi các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển có sửa đổi, bổ sung thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế có liên quan”.”

*Căn cứ khoản 1 Điều 12 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính quy định:*

“Điều 12. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 20 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung điểm a Khoản 1 Điều 20 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

“1. Miễn thuế bốn năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong chín năm tiếp theo đối với:

a) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư quy định tại khoản 1 Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 1 Điều 11 Thông tư này)”.”

*Căn cứ Nghị định số 57/2021/NĐ-CP ngày 04/06/2021 của Chính phủ* bổ sung điểm g khoản 2 Điều 20 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP) về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (DN) đối với DN có dự án đầu tư sản xuất sản phẩm thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển.

*Căn cứ các quy định nêu trên:*

Trường hợp doanh nghiệp có dự án đầu tư (đầu tư mới và đầu tư mở rộng) sản xuất sản phẩm thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển, thực hiện trước ngày 01/01/2015, đáp ứng các điều kiện của dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ theo quy định tại Luật số 71/2014/QH13 và được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy xác nhận ưu đãi sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thì được hưởng ưu đãi về thuế TNDN như sau:

- Áp dụng thuế suất thuế TNDN ưu đãi 10% trong thời hạn mười lăm năm (15 năm).

- Miễn thuế bốn năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong chín năm tiếp theo.

Thời gian ưu đãi về thuế suất và miễn thuế, giảm thuế của dự án đầu tư được áp dụng theo quy định của pháp luật thuế thu nhập doanh nghiệp. Việc áp dụng chuyển tiếp ưu đãi được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 57/2021/NĐ-CP ngày 04/06/2021 của Chính phủ.

**- HẾT -**

**SUMMARY OF ENTERPRISES’ QUESTIONS SENT IN ADVANCE**

**AT THE MEETING WITH FDI ENTERPRISES IN 2022**

**(March 25, 2022)**

**I. QUESTIONER: GROUP OF JAPANESE ENTERPRISES IN DONG NAI**

***Question 1: The field related to the Covid-19 pandemic***

Currently, the number of Covid-19 cases is increasing, so the issuance of medical examination certificates, certificates of completion of isolation,... also goes up. However, at present, the above procedures are very time-consuming, and at the same time, it is easy for cross-infection while workers wait for related procedures.

Therefore, enterprises recommend agencies to simplify procedures or apply electronic procedures, creating the fastest conditions for employees in enterprises.

***\* Answer (Department of Health):***

Pursuant to Circular 56/2017/TT-BYT dated December 29, 2017 by the Ministry of Health detailing the implementation of the law on social insurance and the law on occupational safety in the healthcare sector;

In case people infected with COVID-19 come for medical examination to enjoy social insurance leave, the Department of Health has the following comments:

a) For F0 who has been isolated and treated inpatient at public and non-public hospitals and medical centers with beds: The treatment establishment will issue a discharge certificate to F0 according to the provisions of Appendix 3 of Circular No. 56/2017/TT-BYT.

b) For F0 who has been isolated at home: Healthcare stations of communes, wards and townships take care of and manage F0 at home, and issue a Certificate of leave enjoying social insurance as prescribed in Appendix 7 of Circular 56/2017/TT-BYT based on the decision to end the isolation period issued to the patient.

In order to reduce pressure on healthcare stations in issuing social insurance leave certificates for people, and at the same time create favorable conditions for people to process leave documents for social insurance benefits due to COVID-19 infection timely, the Department of Health has sent Official Letter No. 9992/SYT-NV dated December 5, 2021 to the Ministry of Health on a proposal on the issuance of leave certificates to enjoy social insurance for F0 and F1 with instructions for the COVID-19 pandemic areas developing complicatedly in which the following recommendations are made:

- Allowing the use of Decision on medical isolation of people infected with COVID-19 (F0) and in close contacts with people infected with COVID-19 (F1) in place of a social insurance leave in the application for benefits for sick employees.

Or:

- Temporarily use Decision on medical isolation of people infected with COVID-19 (F0) and in close contacts with people infected with COVID-19 (F1) to process the social insurance leave policy; Certificate of social insurance leave will be added later.

However, so far there has been no reply. The Department of Health continues to monitor, when there is a direction from the Ministry of Health, the Department of Health will implement it.

***Question 2: Regarding the regulation on total overtime working hours****:*

Due to the impact of the Covid-19 pandemic, the number of layoffs increased significantly, while enterprises had to ensure the production schedule to serve the needs of customers. Therefore, enterprises have to work overtime to compensate for the number of people who quit, but it is also somewhat limited due to the regulation on the total number of overtime hours. Therefore, enterprises propose to the authorities to relax the regulations on the total number of overtime hours (increasing the total number of overtime hours) on the premise that the health of workers is still ensured.

***\* Answer (DIZA*)**

According to Resolution 05/NQ-CP dated September 9, 2021 on supporting enterprises, cooperatives and business households in the context of the Covid-19 pandemic, the Government has decided on the main groups of tasks and solutions to create favorable conditions for enterprises. Favorable labor conditions, including the solution "Research and propose to competent authorities according to a shortened order and procedures for allowing enterprises and cooperatives to agree with employees to increase overtime working hours per month in line with the developments of the COVID-19 pandemic, provided that the total number of overtime hours does not exceed 300 hours per year”.

Currently, the Ministry of Labor, War Invalids and Social Affairs has submitted a report to the Government to submit to the National Assembly Standing Committee for promulgation of a resolution, in which it is proposed to increase overtime hours to no more than 72 hours in a month and no more than 300 hours in one year (not limited to some industries, occupations and jobs) and the proposal is currently being considered by the National Assembly Standing Committee.

***Question 3:***

Regarding the procedure for canceling defective imported spare parts, it is recommended to accept the enterprise to carry out the procedure by submitting an adjustment to the bill of materials (BOM), image and quantity or weight.

***\* Answer (Dong Nai Customs Department):***

- According to the instructions on how to calculate the norm according to the form No. 16/ĐMTT/GSQL issued in Appendix V to the Circular No. 38/2015/TT-BTC dated March 15, 2015 by the Minister of Finance, then:

"Actual norm of a product unit by each raw material and supplies = Total quantity of raw materials and supplies used for processing and manufacturing exported products divided by the total quantity of products obtained"

Therefore, according to this norm calculation, there is no quantity of defective imports.

- Regarding defective imported goods, after the enterprise has canceled them, there is a Customs destruction supervision record, the enterprise shall put in column 8 of the report using Form No. 15/BCQT-NVL/GSQL to report the corresponding quantity of goods which has been destroyed.

***Question 4: Regarding additional regulations on customs inspection and supervision conditions:***

According to the provisions of Decree No. 18/2021/ND-CP, the export processing enterprises (EPZs) must have hard fences around the EPEs to separate the EPEs from the outside area; there is a gate/door in and out to ensure that goods are brought in and out of the EPZ only through that gate/door.

Recommendation: It is proposed to amend the application of regulations related to Decree No. 18/2021/ND-CP for export processing enterprises, allowing enterprises to use adjacent fenced factories for lease operating in the form of EPZs.

***\* Answer (Dong Nai Customs Department):***

Pursuant to Article 28a of Decree No. 18/2021/ND-CP dated March 11, 2021 by the Government amending and supplementing some articles of Decree No. 134/2016/ND-CP dated September 1, 2016 by the Government detailing some articles and measures to implement the Law on Import Tax and Export Tax (effective from April 25, 2021 on):

"1. Conditions for customs inspection and supervision for export processing enterprises are non-tariff zones which must fully satisfy the following conditions:

a) There is a hard fence separating the outside area; there are gates/doors in and out to ensure that goods are brought in and out of the export processing enterprise only through the gate/door”

However, to remove difficulties for EPEs, on March 2, 2022, the General Department of Customs issued Official Letter No. 697/TCHQ-GSQL on the implementation of Clause 10 Article 1 Decree No. 18/2021/ND-CP by the Government in which at Point b.2 Section 2 of Official Letter No. 697/TCHQ-GSQL mentioned above, the General Department of Customs has guided on the conditions for having a hard fence as follows:

“b.2) In case the EPE rents and shares the workshop, gate/door; fence with other enterprises:

- In case an EPE leases a workshop or production facility that has gates/doors, internal paths shared with other EPEs: the hard fence condition applies to the entire area rented by EPEs but it must satisfy the following conditions: The package of goods of this EPE must be separate from that of other EPEs, meeting the requirements of customs supervision; conditions on camera system and management software shall apply separately to each export processing enterprise.

- In case an EPE rents a workshop, production facility and shares the premises of a workshop or production facility with an enterprise other than an EPE: each EPE must meet the conditions for having its own hard fence of each EPE separated from the outside area and must ensure that goods entering and leaving the EPE can only go through a separate gate/door of the EPE as prescribed in Clause 1, Article 28a of Decree No. 18/2021/ND-CP”.

As for **the EPEs established after April 25, 2021**, they are required to comply with the provisions of Article 28a of Decree No. 18/2021/ND-CP dated March 11, 2021 by the Government mentioned above.

***Question 5:***

- Difficulties: It takes enterprises too long from the time of application to the time when they are granted an entry permit (more than 15 days), specifically:

After DIZA receives the application from the enterprise, it will send verification to the Department of Health, Department of External Relations and Public Security (it takes more than 7 days). After synthesizing the confirmations from these 3 agencies, DIZA will transfer the dossier to the Provincial People's Committee for approval (it takes more than 8 days). Therefore, it takes more than 15 days for enterprises to receive an entry permit (from DIZA to the Provincial People's Committee).

- Recommendations: Proposal to reform and simplify procedures to shorten the time to carry out immigration procedures by reducing the number of relevant agencies.

***Question 6:***

- Difficulty: in the procedure of applying for an entry permit, there is the following overlap

- Report on the implementation of the investment project

- Report on the management of foreign workers

- Explanation:

+ According to Document No. 1372/KCNDN-DN issued on May 11, enterprises need to make "Report on the implementation of investment projects" into the National Information System on Foreign Investment every 3 months.

+ Every 6 months, enterprises submit a report on labor to DIZA

- Recommendation: The procedure should be shortened.

***\* Answer to Questions 5 & 6 (DIZA):***

Regarding immigration procedures, documents, proofs and reports are required to show the performance and needs of the enterprise. That is one of the bases for DIZA to review and carefully consider the needs of enterprises before proposing and advising the Provincial People's Committee to handle immigration during the outbreak of the COVID-19 pandemic; to ensure the correct implementation of the guiding spirit of the Provincial People's Committee in Document No. 8856/UBND- THNC dated July 29, 2020 by the Provincial People's Committee.

On January 20, 2022, the Immigration Department (Ministry of Public Security) issued Document No. 1892/QLXNC-P4 guiding the settlement of entry for foreigners and Vietnamese residing abroad with their relatives returning home, specifically: “For those who have valid documents to enter Vietnam (permanent residence card, temporary residence card, visa, visa exemption certificate), they may enter Vietnam according to the provisions of the Law on immigration, exit, transit, and residence of foreigners in Vietnam (Enterprises do not need to apply for the immigration approval of the Provincial People's Committee).

For people wishing to enter Vietnam to learn about the market, for work, investment, labor, conferences, seminars, study, to visit relatives but do not have one of the above documents, they need to apply for the immigration approval of the Provincial People's Committee or of ministries, sectors and central agencies before carrying out the procedures for inviting and guaranteeing the issuance of an entry visa according to the provisions of Article 16 of the Law on Entry, Exit, and Transit. residence of foreigners in Vietnam”.

On March 15, 2022, the Government Office issued Document No. 1606/VPCP-QHQT on the restoration of Vietnam's immigration policy, Standing Deputy Prime Minister Pham Binh Minh commented: "The restoration is accepted to start from March 15, 2022 on for immigration measures and procedures for foreigners and Vietnamese residing abroad the same as they were before the application of restrictive measures to prevent and control the Covid-19 pandemic on the basis of compliance with the Law on Entry, Exit, Transit, and Residence of Foreigners in Vietnam and guiding documents.”

Thus, from March 15, 2022 on, the entry of foreign workers will follow the direction in Document No. 1606/VPCP-QHQT by the Government Office.

***Question 7:***

- Difficulties: Enterprises have to submit isolation plans to the Department of Health of Dong Nai Province

- Explanation: After receiving the application for an entry permit from the enterprise, DIZA will transfer the information to the Department of Health. However, since January 2022, those who enter the country and have received more than 2 doses of vaccine will only need to monitor their health for 3 days at home and the registration of the isolation plan can be done at the medical stations of wards or communes without submitting to the Department of Health.

- Recommendation: the procedure should be shortened.

***\* Answer (DIZA):***

On March 15, 2022, the Ministry of Health issued Document No. 1265/BYT-DP on pandemic prevention for people on entry. Accordingly, for people entering by air: they must have a negative test result for SARS-CoV-2 (except for children under 2 years old) before leaving the country within 72 hours if using the RT-method. PCR/RT-LAMP or within 24 hours if rapid antigen testing method for SARS-CoV-2 virus is used and certified by the competent authority of the country performing the test. For people entering by other ways (land, waterway, railway): there must be the same test as for entry by air.

In case there is no negative test result for SARS-CoV-2 as specified above, a SARS-CoV-2 test must be performed within the first 24 hours (by RT-PCR/RT-LAMP method or by rapid antigen test for SARS-CoV-2 virus) since entry.

If the test results are negative, they are allowed to leave the accommodation and take preventive measures against the pandemic according to regulations. If the test result is positive, it must be reported immediately to the local health authority for instructions on how to be timely handled.

In addition, immigrants must make a medical declaration before entering and use the medical declaration application (PC-COVID) during their stay in Vietnam according to regulations. At the same time, within 10 days from the date of entry: they self-monitor their health, if they have symptoms of SARS-CoV-2 infection (fever; cough; sore throat; runny nose, stuffy nose; body pain, fatigue, chills; decrease or loss of taste; decrease or loss of smell; pain, headache; diarrhea; shortness of breath; respiratory infection...) must immediately notify the nearest medical establishment for treatment and to be guided and managed in a timely manner; they will take preventive measures including regularly wearing a mask, disinfecting hands with sanitizers.

This document has replaced Official Letter No. 10688/BYT-MT dated December 16, 2021 by the Ministry of Health on the prevention and control of COVID-19 pandemic for people on entry (with 3-day quarantine requirement for foreigners entering the country and having received the full dose of vaccine).

Thus, in the coming time, foreigners entering Vietnam will only implement pandemic prevention measures as specified in Document No. 1265/BYT-DP dated March 15, 2022 by the Ministry of Health.

***Question 8:***

- Difficulty: Enterprises have to apply for a work permit for foreigners to enter the country for more than 30 days

- Explanation: Currently at the Immigration Department, it is possible to apply for an entry visa with a duration of less than 3 months for foreigners without having to submit a work permit.

- Recommendation: The procedure should be shortened in the direction of not having to apply for a work permit first

***\* Answer (DIZA):***

Article 151 - Labor Code 2019 stipulates that foreign workers working in Vietnam must have a work permit issued by a competent Vietnamese state agency. Therefore, in case a foreign worker comes to Vietnam to work in Vietnam with a duration of more than 30 days, a work permit is required (except for cases not eligible for a work permit as prescribed in Article 154, Labor Code 2019 and Article 7, Decree 152/2020/ND-CP dated December 30, 2020 by the Government).

***Question 9: About the fee for using the seaport infrastructure in HCMC***

In the near future, Ho Chi Minh City will apply the collection of fees for using services and seaport infrastructure, so enterprises have received quotations applied from April 2022 on with the monthly cost to be increased as follows:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Goods | Units | Import-export goods for the opening of declarations at HCMC Customs | Import-export goods for the opening of declarations outside HCMC |
| 20ft container | VND/cont | 250,000 | 500,000 |
| 40ft container | VND/cont | 500,000 | 1.000,000 |
| liquid goods, goods that are not packed in containers | VND/ton | 15,000 | 30,000 |

\* Recommendation:

- If this fee is applied, there will be unfairness between enterprises in Dong Nai and those in Ho Chi Minh City. Currently, transportation costs have increased and are very high, if this cost increases further, it will be more and more difficult for enterprises.

- If this regulation is put into effect, it is possible that many enterprises (including those in the Association) will change the opening of declarations from another province to Ho Chi Minh City (which may cause loss of revenue budget of Dong Nai Province).

- Moreover, Customs officers at Customs Sub-Departments of Dong Nai Province always support enterprises well, so enterprises do not want to change to customs clearance at Ho Chi Minh City Customs. Therefore, enterprises are looking forward to the People's Committee of Dong Nai Province to discuss and work with the People's Committee of Ho Chi Minh City to cancel the collection of fees for using services and seaport infrastructure in Ho Chi Minh City.

***\* Answer (Dong Nai Customs Department):***

Regarding the Project "Toll collection for the use of infrastructure works, service works and public utilities in the seaport border gate area in Ho Chi Minh City", Dong Nai Customs Department has issued many documents to the competent authorities to report the actual situation of difficulties and obstacles and make proposals not to collect additional fees as proposed by the business community in order to create favorable conditions for solving problems. difficulties for enterprises, especially in the context of the prolonged Covid-19 pandemic. Specifically:

On February 8, 2021, Dong Nai Customs Department issued Official Letter No. 0224/HQDNa-GSQL reporting to the General Department of Customs to propose recommendations to the Ministry of Finance to remove difficulties for enterprises in Dong Nai Province and neighboring provinces. Dong Nai Customs Department has proposed not to collect additional fees for the use of infrastructure works, service works and public utilities in the seaport border gate area in Ho Chi Minh City as proposed by the business community.

On March 17, 2021, the Ministry of Finance issued Official Letter No. 2681/BTC-CST to the People's Committee of Ho Chi Minh City requesting a review of the regulations on toll collection to ensure the compliance with the law and in accordance with the actual situation to report to the Prime Minister.

At the same time, Dong Nai Customs Department also issued Official Letter No. 0225/HQDNa-GSQL to report to the Dong Nai Provincial People's Committee to propose to competent authorities to consider not collecting additional fees as proposed by the business community.

On March 1, 2021, the Party Affairs Committee of the People's Committee of Dong Nai Province issued Official Letter No. 79-CV/BCS reporting to the Standing Provincial Party Committee on the implementation and application of the Project "Toll collection for the use of infrastructure works, service works, public utilities in the seaport border gate area in Ho Chi Minh City" for consideration and direction.

Dong Nai Customs Department will continue to make recommendations to the competent authorities and keep the business community informed when receiving responses.

***Question 10:***

***Regarding e-invoices with tax authority's code according to Decree 123/2021/ND-CP by the Government and Circular 78/2021/TT-BTC by the Ministry of Finance:***

According to Decision 206/QD-BTC dated 24/2/2022 by the Ministry of Finance, Dong Nai Province will require enterprises to apply e-invoices according to Decree 123/2021/ND-CP and Circular 78/2021/TT-BTC from April 1, 2022 on and most enterprises have a tax authority's code (e-invoices are issued with a code by the tax authority before organizations or individuals sell goods, provide service to buyers).

Thus, there is possibility of congestion and the tax code-issuing system is overloaded when the invoice data of many enterprises are sent to the tax authorities to wait for the code. This will affect the sales of all enterprises due to the delay in issuing codes from tax authorities.

\* Recommendation: The government allows the application of e-invoices without the tax authority's code to all enterprises and enterprises will transfer the e-invoice data without the tax authority's code to the tax agency every month.

***Answer (Dong Nai Tax Department):***

Clause 1, Article 91 of the Law on Tax Administration No. 38/2019/QH14 dated June 13, 2019 by the National Assembly stipulates:

“Article 91. Application of e-invoices when selling goods and providing services

1. Enterprises and economic organizations shall use e-invoices with tax authority's code when selling goods or providing services, regardless of the value of each sale of goods or provision of services except cases specified in Clauses 2 and 4 of this Article.

2. Enterprises doing business in the fields of electricity, petroleum, post and telecommunications, clean water, finance and credit, insurance, healthcare, e-commerce business, supermarket business, commerce, transportation by air, road, rail, sea, waterway and enterprises and economic organizations that have or will conduct transactions with tax authorities by electronic means, building information technology infrastructure, having accounting software system, electronic invoicing software to meet e-invoice creation and look up, store e-invoice data according to regulations and ensure the transmission of e-invoice data to buyers and to the tax office, they may use e-invoices without tax authority's code when selling goods or providing services, regardless of the value of each sale of goods or provision of services except for cases of high tax risk as prescribed by the Minister of Finance and for registration of using e-invoices with tax authorities' codes.

...

4. Business households and individuals that do not meet the conditions must use e-invoices with the tax authority's code specified in Clauses 1 and 3 of this Article but need an invoice to deliver to customers or schools. In case an enterprise, economic organization or other organization is approved by the tax authority to issue an e-invoice for delivery to a customer, the tax authority shall issue an e-invoice with a code according to each time when it is incurred and must declare tax. pay tax before the tax authority issues an e-invoice each time when it is incurred.”

*Article 21 of Decree No. 123/2020/ND-CP dated October 19, 2020 by the Government stipulates:*

“Article 21. Responsibilities of goods sellers and service providers using e-invoices with tax authority’s codes

1. Managing names and passwords of accounts that have been granted by tax authorities.

2. Creating e-invoices for the sale of goods and provision of services to send to the tax authority for code-granting and take responsibility before law for the legitimacy and accuracy of the e-invoice.

3. Sending e-invoices with the tax authority's code to the buyer right after receiving the e-invoice with the tax authority's code."

*Pursuant to the above provisions:*

- In case the company falls under the subjects specified in Clause 1, Article 91 of the Law on Tax Administration No. 38/2019/QH14 dated June 13, 2019 by the National Assembly, when applying e-invoices according to the provisions of the Law on Tax Administration Tax 2019, Decree 123/2020/ND-CP and Circular 78/2021/TT-BTC, the company uses e-invoices with tax authority's code when selling goods and providing services in accordance with current tax regulations.

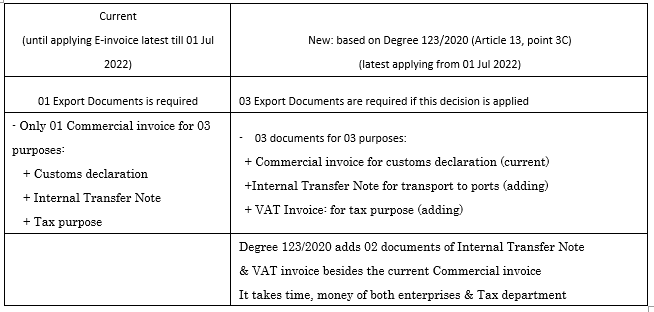
- In case the company is subject to the application of e-invoices with the tax authority's code, the company is responsible for complying with the provisions of Article 21 of Decree No. 123/2020/ND-CP dated October 19, 2020 by the Government cited above.

***Question 11: Tax***

Regarding the addition of 2 documents: Internal transfer slip & VAT Invoice next to the Commercial Invoice according to Decree 123/2020/ND-CP (Point c Clause 3 Article 13):

Details are specified at Point 3C, Article 13: "Business establishments that declare and pay value-added tax by the credit method have exported goods and services (including export processing establishments) when exporting goods and services use electronic value-added invoices.

When exporting goods for transportation to the border gate or to the place of export procedures, the establishment uses the ex-warehousing-cum-internal transportation note as a document for circulation of goods on the market. After completing the procedures for exported goods, the establishment will issue a value-added invoice for exported goods." This will be applied from July 1, 2022 on, the specific issues are as follows:



\* Recommendation:

Keeping current regulations: Only use export commercial invoices for 3 purposes of Customs Declaration, Transport and Tax (no need to use ex-warehousing-cum-internal transportation note & VAT Invoice).

- The Tax & Customs Department can use the export commercial invoice (managed by Customs) and data link, issued by the Tax and Customs Department under the Ministry of Finance.

- Enterprises are allowed to keep 2 documents which are ex-warehousing-cum-internal transportation note and VAT Invoice; Tax authorities can reduce the management of export VAT invoices.

***\* Answer (Dong Nai Tax Department):***

Pursuant to Point c, Clause 3, Article 13 of Decree No. 123/2020/ND-CP dated October 19, 2020 by the Government stipulating:

“c) Business establishments that declare and pay value-added tax according to the credit method have exported goods and services (including export goods processing establishments) when exporting goods and services using electronic value-added invoices.

When exporting goods for transportation to the border gate or to the place where export procedures are carried out, the establishment shall use an ex-warehousing-cum-internal transportation note as prescribed as a document for circulation of goods on the market. After completing the procedures for exported goods, the establishment shall issue a value-added invoice for the exported goods.”

Pursuant to the above provisions:

- In case the company applies e-invoices as prescribed in Decree No. 123/2020/ND-CP and Circular No. 78/2021/TT-BTC, when exporting goods and services, the company will issue electronic value-added invoices and use an ex-warehousing-cum-internal transportation note according to regulations as documents for goods circulation on the market under the guidance at Point c, Clause 3, Article 13 of Decree No. 123/2020/ND-CP dated October 19, 2020 by the Government.

- Dong Nai Tax Department acknowledges the company's comments in the process of tax administration law enforcement and will propose and report to competent authorities for consideration and guidance in accordance with regulations.

***Question 12: Tax***

Regarding the reduction of VAT according to Decree 15/2022/ND-CP by the Government:

Clause 4, Article 1, Decree 15/2022/ND-CP stipulates: “Business establishments must make separate invoices for goods and services eligible for VAT reduction. In case a business establishment does not issue a separate invoice for goods and services eligible for VAT reduction, it is not entitled to VAT reduction.

The requirement to make separate invoices for tax-reduced items according to the Government's Decree 15/2022/ND-CP is causing great difficulties for enterprises because enterprises trade in many different items, so some are eligible for VAT reduction and others are not. Therefore, to comply with Decree 15/2022/ND-CP, enterprises have to double the work and time in processing orders.

In addition, current invoices must show details of each item with the corresponding tax rate and the total line according to each tax rate.

Recommendation: The Government removes Clause 4, Article 1 of Decree 15/2022/ND-CP to facilitate the operation of enterprises.

***\* Answer (Dong Nai Tax Department):***

Pursuant to Clause 4, Article 1 of Decree 15/2022/ND-CP dated January 28, 2022 by the Government stipulating:

“4. Business establishments must make separate invoices for goods and services eligible for value-added tax reduction. In case a business establishment does not issue a separate invoice for goods and services eligible for value-added tax reduction, it is not entitled to a reduction of value-added tax."

Pursuant to the above provisions:

- According to the current tax law, in case the goods and services provided by the company are subject to the application of Decree 15/2022/ND-CP, the company must issue a separate invoice for the goods and services eligible for reduced value added tax. In case a separate invoice is not issued for goods and services eligible for value-added tax reduction, the value-added tax reduction shall not be made as prescribed in Clause 4, Article 1 of Decree No. 15/2022/ND-CP dated 28/02. January 2022 by the Government.

In the spirit of accompanying, sharing with enterprises and letting Decree 15/2022/ND-CP come to life, creating conditions to support a part of costs for enterprises and society, we hope the company will carry out the implementation in accordance with the guidelines and regulations by the Government mentioned above. The Tax Department of Dong Nai Province would like to acknowledge the company's proposal and report it to the competent authority for settlement according to regulations.

**II. QUESTIONER: TAIWAN BUSINESS ASSOCIATION IN DONG NAI**

***Question 13: CIBAO CO., LTD (SUOI TRE IZ)***

What are the criteria for an employee to exit quarantine?

***\* Answer (DIZA):***

1. Regarding the isolation period for close contacts of confirmed cases of COVID-19 (F1) specified in Document No. 762/BYT-DP dated February 21, 2022 by the Ministry of Health:

a) Those who have had at least 2 doses of vaccine against COVID-19:

Carry out 5 days of medical isolation at home, accommodation or other areas eligible for isolation arranged and set up by local agencies, organizations, units, schools from the date of exposure to final infection; perform a test for SARS-CoV-2 virus by PCR method, antigen (rapid test or by immunoassay machine) on the 5th day of isolation by medical staff or self-isolated person under the supervision of medical personnel by at least one of the direct or indirect means through remote means. If the results are negative, continue self-monitoring for the next 5 days and strictly follow the 5K principle, if there are abnormal signs of health (fever; cough; sore throat; runny nose, stuffy nose, body pain, fatigue, chills; decreased or lost taste; decreased or lost sense of smell; pain, headache; diarrhea; difficulty breathing; respiratory infection...) immediately notify the medical establishment to be monitored, tested and dealt with following regulations.

b) Those who have not received the full dose of COVID-19 vaccine or have not been vaccinated against COVID-19:

Carry out 7 days of medical isolation at home, accommodation or other areas eligible for isolation arranged and established by agencies, organizations, local units, schools from the date of last exposure; test for SARS-CoV-2 virus by PCR or antigen (antigen rapid test or by immunoassay) on the 7th day of isolation by medical staff or self-isolated under the supervision of medical personnel by at least one of the direct or indirect means through remote means. If the results are negative, continue self-monitoring for the next 3 days and strictly follow the 5K principle, if there are abnormal signs of health (fever; cough; sore throat; runny nose, stuffy nose; body pain, fatigue, chills; decreased or lost taste; decreased or lost sense of smell; pain, headache; diarrhea; difficulty breathing; respiratory infection...) immediately notify the medical establishment to be monitored, tested and dealt with following regulations.

2. Isolation for COVID-19 cases: specified in Decision 250/QD-BYT dated January 28, 2022 by the Ministry of Health:

For asymptomatic or mildly symptomatic COVID-19 patients eligible for isolation and treatment at home as prescribed, isolation and treatment at home will be lifted when:

- The period of isolation and treatment is full 7 days and the rapid test result for SARS-CoV-2 virus antigen is negative by the health worker or by the patient himself under the supervision of the health worker with at least one of the following methods: directly or indirectly through remote means.

- In case after 7 days the test result is still positive, continue to isolate for full 10 days for those who have received the full prescribed dose of vaccine; and 14 days for those who have not received the prescribed dose of vaccine.

***Question 14: THANH PHONG INDUSTRIAL CO., LTD (Address: Residential Area 5 (Tan Phong) Trang Dai, Bien Hoa City, Dong Nai Province)***

The company has applied to convert to the investment form of a residential project according to the planning and the project of Trade Center - Supermarket since 2018, the project has been agreed by departments and agencies, approved by the Provincial People's Committee. Agreed on the policy of allowing the enterprise to implement the project, but until now, it has not been granted an investment license after 4 years.

***\* Answer (Department of Planning and Investment):***

On January 20, 2017, the Provincial People's Committee issued Document No. 683/UBND-DT approving the policy for Thanh Phong Industrial Company Limited to implement the residential project according to the planning and Document No. 7812/UBND-DT dated August 29, 2016 approved the policy for the Company to implement the project of Trade Center - Supermarket in Residential Area 5, Trang Dai Ward, Bien Hoa City (at the location where Thanh Phong Industry Co., Ltd. is implementing its projects of manufacturing bamboo products, consumer engineering, construction engineering and other products, building office buildings and worker dormitories.

On May 24, 2021, the Department of Planning and Investment received the application for a decision on investment policy for a residential project under the planning and a commercial center project in Trang Dai Ward, Bien Hoa City of Thanh Phong Industrial Company Limited established in accordance with the provisions of the Investment Law 2020.

Regarding the application for decision on investment policy of the above two projects in Trang Dai Ward, Bien Hoa City of Thanh Phong Industry Company Limited, the Department of Planning and Investment has chaired the assessment together with other relevant departments. and made a report to the Provincial People's Committee. On August 6, 2021, the Department of Planning and Investment issued Document No. 3086/SKHĐT-KTDN to notify Thanh Phong Industry Co., Ltd. the opinion of the Provincial People's Committee in Document No. 8605/UBND-KTN dated July 23, 2021 regarding the handling of the request of Thanh Phong Industry Co., Ltd. as follows:

1. The People's Committee of Dong Nai Province has not yet had enough legal basis to approve the investment policy and at the same time approve the investor in the residential area project according to the planning and the Thanh Phong Trade Center project in Trang Dai Ward, Bien Hoa City prosed by Thanh Phong Industry Co., Ltd for the following reasons:

a) The land proposed for project implementation is currently being used by Thanh Phong Industry Co., Ltd. with the purpose of being production and business land, and is leased by the State with annual payment (the time for land use until the end of May 22, 2029). The company has not proven that it has the right to use residential land and other types of land permitted by a competent state agency to change the purpose of land use to residential land according to the provisions of Points b and c, Clause 1, Article 75 of the Law on Investment in 2020 and in Clause 5, Article 1 of Decree No. 30/2021/ND-CP dated March 26, 2021 by the Government, so it is not eligible for the approval of investment policy and investor at the same time for the planned Residential Area project.

b) In addition, for projects that are operating in production and business and land is leased by the State in the form of annual payment (the State will deduct compensation money when making annual land use payments). when switching to a residential project or a commercial center project, the procedures for auctioning land use rights must be carried out according to the provisions of Article 118 of the Land Law.

2. In case Thanh Phong Industry Co., Ltd wishes to continue implementing the residential project according to the planning and Thanh Phong Trade Center project in Trang Dai Ward, Bien Hoa City, the company needs to contact with the Department of Natural Resources and Environment for guidance on the implementation of procedures related to the auction of land use rights in accordance with the provisions of the law on land.

***Question 15: CHIN SHENG VIETNAM INDUSTRIAL CO., LTD (HO NAI IZ), CIBAO CO., LTD (SUOI TRE IZ)***

The company has a serious shortage of labor (stamping workers, welders), workers demand an annual salary increase, if the expected salary increase is not achieved, they will participate in a series of strikes or quit their jobs, causing delay in progress. export delivery. This is a big difficulty for investors who operate the plant every year from January to March.

***\* Answer (DIZA):***

With the development of enterprises and industrial zones today, Dong Nai Province in particular and provinces that develop industrial zones across the country in general are in great demand for recruitment (especially labor-intensive enterprises). However, the current labor market does not provide enough for business needs. The local government has also implemented many measures to support enterprises in recruiting workers.

With this situation, in order to attract and retain the workforce, enterprises need to focus on the following issues: strong corporate brand; ideal working environment; salaries, bonuses and benefits are clear and transparent (including the possibility of promotion), with attention paid to the material and spiritual life of employees and so on.

**III. ENTERPRISES NOT IN ASSOCIATIONS**:

***Question 16: SMC MANUFACTURING (VIETNAM) CO., LTD (LONG DUC Industrial Park)***

Preferential corporate income tax (CIT) policies for enterprises producing supporting industry products prioritized for development

***\* Answer (Dong Nai Tax Department):***

Pursuant to Clause 1, Article 11 of Circular 96/2015/TT-BTC dated June 22, 2015 by the Ministry of Finance stipulating:

“Article 11. Amending and supplementing some contents in Article 19 of Circular No. 78/2014/TT-BTC as follows:

1. Amending and supplementing Clause 1, Article 19 of Circular No. 78/2014/TT-BTC as follows:

"First. the preferential tax rate of 10% for a period of fifteen (15) years is applied to:

…g) Income of the enterprise from implementing a new investment project to producing products on the list of supporting industry products prioritized for development and meeting one of the following criteria:

- Industrial products supporting high technology according to the provisions of the Law on High Technology;

- Supporting industrial products for the production of products of the following industries: textile - garment; leather - shoes; electronics and information technology; automobile production and assembly; mechanical engineering, which as of January 1, 2015 cannot be produced domestically or can be manufactured but must meet technical standards of the European Union (EU) or equivalent.

The list of supporting industry products prioritized for development and eligible for corporate income tax incentives shall comply with the list of supporting industry products prioritized for development promulgated in Decision No. 1483/QD-TTg dated August 26. 2011 by the Prime Minister; When the legal documents related to the list of supporting industrial products prioritized for development are amended or supplemented, the relevant amendments, supplements and replacements shall be followed”.

*Pursuant to Clause 1, Article 12 of Circular 96/2015/TT-BTC dated June 22, 2015 by the Ministry of Finance stipulating:*

“Article 12. Amending and supplementing some contents in Article 20 of Circular No. 78/2014/TT-BTC as follows:

1. Amending and supplementing Point a, Clause 1, Article 20 of Circular No. 78/2014/TT-BTC as follows:

"First. Tax exemption for four years, 50% reduction of tax payable for the next nine years for:

a) Income of enterprises from implementing investment projects specified in Clause 1, Article 19 of Circular No. 78/2014/TT-BTC (amended and supplemented in Clause 1, Article 11 of this Circular)”.

*Pursuant to Decree No. 57/2021/ND-CP dated June 4, 2021 by the Government,* supplementing Point g, Clause 2, Article 20 of Decree No. 218/2013/ND-CP (amended and supplemented in Decree No. No. 12/2015/ND-CP) on corporate income tax incentives for enterprises having investment projects to manufacture products on the list of supporting industry products prioritized for development.

*Pursuant to the above provisions:*

In case an enterprise has an investment project (new investment and expanded investment) to manufacture products on the list of supporting industrial products prioritized for development, implemented before January 1, 2015, satisfying the following requirements: Conditions of projects on production of supporting industry products according to the provisions of Law No. 71/2014/QH13 and the certification of incentives for production of supporting industry products by a competent authority shall be entitled to incentives on corporate income tax as follows:

- Applying the preferential CIT rate of 10% for a period of fifteen (15) years.

- Tax exemption for four years, 50% reduction of payable tax for the next nine years.

The period of tax incentives and tax exemption and reduction of investment projects shall comply with the provisions of the law on corporate income tax. The application of transitional incentives is carried out in accordance with the Government's Decree No. 57/2021/ND-CP dated June 4, 2021.

- **THE END -**